

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ LÂM NGHIỆP VÀ SỰ VẬN DỤNG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

★ TS. LÊ VĂN PHONG

Viện Sử học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

● **Tóm tắt:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về lâm nghiệp là một trong những nội dung quan trọng trong di sản tư tưởng của Người. Tư tưởng đó được kết tinh trong những bài nói, bài viết, phát biểu chỉ đạo, động viên nhân dân các vùng, miền về trồng cây, gây rừng; chăm sóc, quản lý, bảo vệ rừng; chống nạn phá rừng bừa bãi, đặc biệt là phong trào “Tết trồng cây” do Người phát động. Tư tưởng Hồ Chí Minh về lâm nghiệp có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, là nền tảng bền vững cho phát triển đất nước, cần được vận dụng sáng tạo trong giai đoạn hiện nay.

● **Từ khóa:** Tư tưởng Hồ Chí Minh; Lâm nghiệp; Phong trào “Tết trồng cây”

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về lâm nghiệp Về trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến việc trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng. Sau năm 1954, miền Bắc hoàn toàn giải phóng, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bên cạnh thuận lợi là cơ bản, miền Bắc còn gặp nhiều khó khăn. Trong *Lời kêu gọi đồng bào nông dân thi đua sản xuất và tiết kiệm* 1956, Chủ tịch Hồ Chí Minh

nêu rõ: “Để đẩy mạnh việc củng cố miền Bắc, làm cơ sở cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà, Chính phủ sẽ thi hành kế hoạch khôi phục kinh tế năm 1956 bao gồm nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp, giao thông vận tải; nhưng sản xuất nông nghiệp là chủ yếu. Yêu cầu của sản xuất nông nghiệp năm 1956 là bước đầu giải quyết vấn đề lương thực, cung cấp nguyên liệu, vật liệu để khôi phục tiểu công nghiệp, thủ công nghiệp, công nghiệp và cung cấp

lâm thổ sản để mở rộng quan hệ buôn bán với các nước ngoài. Để đạt yêu cầu trên, toàn thể đồng bào nông dân phải ra sức thi đua”¹. Trong đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt lưu ý: “Khai thác gỗ đi đôi với tu bổ và bảo vệ rừng; chú ý trồng cây gây rừng ở bờ biển”². Tiếp đó, nói chuyện với *Hội nghị tổng kết công tác nông, lâm ngư nghiệp* năm 1956, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Về trồng cây có cố gắng, nhưng cũng phải lo bảo vệ rừng, cấm phá rừng. Trong việc này phải khéo vận động nhân dân”³. Như vậy, một trong những vấn đề quan tâm hàng đầu của Chủ tịch Hồ Chí Minh là trồng cây, gây rừng phải đi đôi với bảo vệ rừng và không phá rừng bừa bãi. Sự nhìn xa trông rộng cũng như những lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ mang tính giáo dục đối với các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là nhân dân vùng rừng núi mà còn gắn trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng.

Trong những năm 1957-1969, dù bận nhiều công việc trong lãnh đạo, chỉ đạo miền Bắc tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân chống đế quốc Mỹ xâm lược, nhưng trong các chuyến làm việc tại địa phương, đơn vị, tham dự các hội nghị, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm sâu sắc đến công tác trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng. Trong bài *nói chuyện với Hội nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hà Tĩnh* (15-6-1957), Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Hà Tĩnh còn có những khuyết điểm”, “như việc bảo vệ rừng, cây cối trồng lên là rất quý báu cho nhân dân, cho nước. Ta thường nói rừng vàng, biển bạc, thế mà

đồng bào Hà Tĩnh chẳng những bảo vệ kém mà còn một số lại tự do chặt phá, làm thiệt hại đến lợi ích của nhân dân, của Nhà nước. Chặt phá thì dễ nhưng trồng lên thì khó, phải tốn hết nhiều công, nhiều của”⁴.

Đối với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các tỉnh miền núi phía Bắc, mỗi dịp về thăm, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn có những lời căn dặn sâu sắc trong công tác trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng. *Nói chuyện với cán bộ và đại biểu Nhân dân các dân tộc tỉnh Lào Cai* (8-1958), Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Cán bộ phải hướng dẫn đồng bào, đặc biệt là phải bồi dưỡng đồng bào rẻo cao định canh, bảo vệ rừng, làm phân bón, làm ruộng bậc thang, cải tiến kỹ thuật canh tác để sản xuất lương thực cho đủ, cho nhiều”⁵. Trong bài phát biểu tại cuộc mít tinh ở Thuận Châu (Sơn La) ngày 7-5-1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, gặt cho tốt vụ chiêm, chuẩn bị tốt vụ mùa. Đồng thời phải ra sức bảo vệ rừng cho tốt”⁶. Tham dự Hội nghị toàn Đảng bộ Khu Việt Bắc (8-6-1959), Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Việt Bắc là nơi "rừng vàng, núi bạc". Rừng vàng vì rừng Việt Bắc có rất nhiều gỗ và lâm sản có thể đổi lấy nhiều máy móc, hàng hóa. Các địa phương phải chú ý bảo vệ rừng và trồng cây, gây thêm rừng”⁷. Trong bài *Nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Thái Nguyên* (13-3-1960), Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Thái Nguyên là một trong những tỉnh căn cứ cách mạng và kháng chiến. Trong những năm đấu tranh, đồng bào và cán bộ tỉnh ta đã có nhiều thành tích đánh giặc và sản xuất. Từ hoà bình lập lại, đồng bào và công nhân, cán bộ đã

phát huy truyền thống đoàn kết phấn đấu, khắc phục khó khăn và đạt được nhiều thành tích đáng khen”. Tuy nhiên, có những khuyết điểm cần phải khắc phục: “Việc trồng cây gây rừng đầu năm chưa được coi trọng đúng mức. Trong dịp Tết trồng cây, tỉnh ta đã trồng được trên sáu mươi vạn cây. Thế là khá. Nhưng phải cố gắng hơn nữa và chú ý trồng cây nào sống cây ấy. Vừa rồi Thái Nguyên trồng nhiều nhưng chăm sóc kém, cây trồng chết đến 90% như xoan. Cán bộ và công nhân khu gang thép đốt cháy mất hơn 2 vạn cây. Đó là một việc rất đáng phê bình...”. Từ đó Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Phải ra sức bảo vệ rừng, không để xảy ra cháy rừng”⁸.

Khi tới thăm, *Nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Cao Bằng* (21-2-1961), Chủ tịch Hồ Chí Minh lưu ý: “Trong tỉnh ta, lâm thổ sản là một nguồn thu nhập lớn, cần tích cực khai thác có kế hoạch và ra sức trồng cây, bảo vệ rừng”⁹.

Tóm lại, những quan điểm, tư tưởng của Người về trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng là vô cùng quý báu, thể hiện trong nhiều bài nói, bài viết, phát biểu chỉ đạo và trong những bức thư Người gửi tới Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các tỉnh; đã được Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các tỉnh quán triệt, vận dụng thực hiện tốt.

Về phong trào Tết trồng cây

Sau năm 1954, miền Bắc hoàn toàn giải phóng, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong giai đoạn cách mạng mới, mặc dù bận nhiều công việc, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm, động viên các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân tích cực trồng cây để bảo vệ môi trường. Một trong những phong

trào có sức lan tỏa mạnh mẽ, rộng lớn là “Tết trồng cây”.

Ngày 28-11-1959, trong bài *Tết trồng cây* với bút danh Trần Lực, đăng Báo Nhân dân, số 2082, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề nghị tổ chức một ngày “Tết trồng cây” nhằm thiết thực kỷ niệm ngày thành lập Đảng. Như vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh với tầm nhìn chiến lược của người đứng đầu đất nước đã khởi xướng phong trào “Tết trồng cây”, một phong trào có sức lan tỏa mạnh mẽ trong những năm xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc cũng như qua các thời kỳ cách mạng. Người nhấn mạnh giá trị, ý nghĩa của “Tết trồng cây”, trong câu thơ “Mùa xuân là Tết trồng cây/Làm cho đất nước càng ngày càng Xuân”¹⁰.

Để cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đẩy mạnh phong trào “Tết trồng cây”, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội, hàng năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh có nhiều bài viết quan trọng. Một số bài viết của Người đăng trên Báo *Nhân Dân* giai đoạn này gồm: Tết trồng cây đã thắng lợi bước đầu (ngày 19/1/1960), Bài phát biểu tại Hội nghị tổng kết phong trào sản xuất nông lâm, ngư nghiệp năm 1959 (ngày 18-2-1960), Thêm vài ý kiến về Tết trồng cây (ngày 25-3-1960), Tết trồng cây (ngày 28-1-1961), Năm mới hãy nhiệt liệt tổ chức Tết trồng cây (ngày 01-1-1965), Tết trồng cây (05-2-1969), v.v....

Bên cạnh đăng các bài viết cổ vũ phong trào “Tết trồng cây” trên Báo Nhân Dân, Hồ Chí Minh thường xuyên đăng bài trên các báo địa phương. Ngày 01-01-1965, trong bài *Hãy nhiệt liệt tổ chức tết trồng cây*, trên Báo Hà Đông, Người nhấn mạnh: “Muốn xây dựng

nông thôn mới... là xây dựng lại nhà ở cho làng hoàng. Muốn vậy thì ngay từ bây giờ phải trồng cây nhiều tốt để lấy gỗ và để chống gió cát, bảo vệ ruộng, chống xói mòn..."¹¹.

Không chỉ viết bài cổ vũ, động viên phong trào, dù bận nhiều công việc, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành thời gian kiểm tra, động viên phong trào Tết trồng cây của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các địa phương. Tới thăm, *Nói chuyện với Nhân dân và cán bộ tỉnh Nam Định*, ngày 22-5-1963, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Cần trồng cây nào tốt cây ấy"¹². Từ sự quan tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phong trào "Tết trồng cây" không chỉ trở thành phong trào thi đua sâu rộng trong tất cả các cấp, các ngành, các địa phương, lôi cuốn đông đảo các tầng lớp, giai cấp tham gia mà đã trở thành một truyền thống quý báu của dân tộc. Đối với Hồ Chí Minh, "Tết trồng cây" là công việc của cả đời người chứ không phải một năm hay một mùa. Những tư tưởng quý báu đó của Hồ Chí Minh không chỉ có ý nghĩa trực tiếp đối với phong trào "Tết trồng cây" mà còn có ý nghĩa sâu sắc đối với công tác lâm nghiệp trong giai đoạn hiện nay.

2. Sự vận dụng trong giai đoạn hiện nay

Trong bối cảnh mới, khi đất nước phải đối mặt với những hậu quả nghiêm trọng của biến đổi khí hậu; cạn kiệt nguồn tài nguyên rừng và yêu cầu phát triển kinh tế xanh, bền vững gắn với bảo vệ môi trường, hơn lúc nào hết, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về lâm nghiệp mang tính lý luận và thực tiễn sâu sắc, tập trung vào những nội dung chủ yếu sau:

Một là, phát huy vai trò lãnh đạo của

các cấp ủy Đảng trong công tác lâm nghiệp

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, phát triển lâm nghiệp không chỉ là vấn đề kinh tế, kỹ thuật, mà còn là vấn đề chính trị, xã hội, gắn liền với vai trò lãnh đạo của Đảng, trách nhiệm của Nhà nước và sự tham gia của toàn dân. Hồ Chí Minh nhiều lần nhấn mạnh muốn bảo vệ và phát triển rừng một cách hiệu quả thì các cấp ủy Đảng phải trực tiếp lãnh đạo, có sự kiểm tra và thực hiện nêu gương. Hồ Chí Minh từng chỉ rõ rằng: "Nơi nào mà các cấp Đảng bộ từ tỉnh đến Chi bộ trực tiếp lãnh đạo, có kế hoạch đầy đủ, có biện pháp rõ ràng (hạt giống, vườn ươm...), có kiểm tra cẩn thận, khéo động viên quần chúng, khéo dựa vào lực lượng các cụ phụ lão và thanh niên, nhi đồng thì nơi đó phong trào Tết trồng cây phát triển tốt"¹³.

Thực tiễn cho thấy, ở địa phương nào các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát ở đó công tác lâm nghiệp đạt nhiều kết quả, và ngược lại, ở địa phương nào buông lỏng sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng thì ở đó rừng bị phá hoại, suy thoái nghiêm trọng. Do đó, để thực hiện tốt công tác lâm nghiệp thời kỳ mới đòi hỏi phải có sự vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó việc phát huy vai trò của các cấp ủy Đảng trong lãnh đạo công tác lâm nghiệp mang yếu tố quyết định. Bởi chỉ có sự lãnh đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng thì mọi chủ trương, chính sách của Đảng về lâm nghiệp mới được thực hiện đúng đắn và hiệu quả. Do vậy, trong mọi hoàn cảnh, các cấp ủy Đảng phải coi công tác lâm nghiệp là nhiệm vụ lâu dài, không phải việc làm theo phong trào, mang tính nhất thời. Ở mỗi địa phương, các cấp

ủy Đảng cần xây dựng chiến lược lâm nghiệp dài hạn; không đánh đổi rừng lấy lợi ích kinh tế trước mắt; kịp thời ngăn chặn các hoạt động làm cạn kiệt nguồn tài nguyên rừng. Đồng thời, các cấp ủy Đảng cần luôn chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và uốn nắn sai phạm trong quản lý, khai thác rừng; đặc biệt phải xử lý nghiêm các hành vi phá rừng, tiếp tay cho phá rừng, v.v...

Hai là, cần quán triệt sâu sắc quan điểm rừng là vàng trong chiến lược phát triển bền vững của đất nước

Đây là nội dung quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Nói chuyện với đồng bào các dân tộc tỉnh Tuyên Quang, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở: “Đồng bào cần phải cố gắng hoàn thành tốt kế hoạch đã định, đồng thời phải chú ý bảo vệ rừng và trồng cây gây rừng. Tục ngữ nói: “Rừng vàng, biển bạc”. Chúng ta chớ lãng phí vàng, mà phải bảo vệ vàng của chúng ta”¹⁴. Trong buổi *Nói chuyện tại Hội nghị tuyên giáo miền núi* (31-8-1963), Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Rừng là vàng, nếu mình biết bảo vệ, xây dựng thì rừng rất quý”¹⁵.

Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh, trong suốt quá trình xây dựng và phát triển đất nước, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách về lâm nghiệp, luôn nhấn mạnh vị trí, vai trò của rừng đối với đời sống kinh tế, xã hội. Đặc biệt, quan điểm coi “rừng là vàng” đã được các cấp, các ngành, các địa phương và toàn dân thực hiện tốt. Tuy nhiên, thực trạng thiên tai, lũ lụt xảy ra thường xuyên những năm vừa qua cho thấy, việc diện tích rừng bị phá hoại nghiêm trọng là một trong những

nguyên nhân chủ yếu dẫn đến những thảm họa thiên nhiên không đáng có. Do vậy, hơn lúc nào hết chúng ta cần tiếp tục quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về lâm nghiệp, coi “rừng là vàng” trong chiến lược phát triển bền vững của đất nước. Nếu coi nhẹ vấn đề này chắc chắn chúng ta sẽ gánh chịu những hậu quả nghiêm trọng hơn. Theo đó, trong bối cảnh mới, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta; các cấp, các ngành, các địa phương cần luôn quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh, coi rừng là tài sản quan trọng của quốc gia; cần luôn ưu tiên bảo vệ rừng tự nhiên, đẩy mạnh trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng; từng bước nâng cao chất lượng rừng; gắn việc phát triển bền vững rừng với phát triển kinh tế, xã hội và ổn định đời sống nhân dân.

Ba là, phát huy vai trò của nhân dân trong trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”¹⁶. Hồ Chí Minh là người luôn thấy rõ vai trò của nhân dân cũng như phát huy sức mạnh của toàn dân trong sự nghiệp cách mạng. Đối với việc trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng, trong nhiều bài nói, bài viết, phát biểu chỉ đạo hay đi thăm các địa phương, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn lưu ý các cấp bộ Đảng, chính quyền địa phương phải phát huy tốt vai trò của nhân dân đối với công tác này. Những lời chỉ dẫn, căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được các cấp, các ngành và các địa phương thực hiện tốt. Và trên thực tế, những thành tựu đạt được trong công

tác trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng luôn gắn chặt với vai trò của nhân dân, đặc biệt là nhân dân các địa phương có rừng.

Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, đặc biệt khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp chúng ta cần phát huy mạnh mẽ vai trò của nhân dân trong trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng. Tuy nhiên, việc giao đất, giao rừng, phát huy vai trò của nhân dân trong công tác trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng phải gắn với cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân; mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển lâm nghiệp cần được coi là một trong những giải pháp căn cơ để xóa đói, giảm nghèo, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân. Chỉ khi nào đời sống nhân dân ở khu vực có rừng được cải thiện, ổn định, khi đó chính sách lâm nghiệp của Đảng và Nhà nước mới thực sự đi vào cuộc sống. Bởi nếu chỉ chú trọng về phát triển diện tích, sản lượng, không chú trọng cải thiện và ổn định đời sống nhân dân thì đó là sự phát triển lâm nghiệp thiếu bền vững; nạn phá rừng bừa bãi sẽ tiếp tục diễn ra.

Khi gắn chặt phát triển lâm nghiệp với cải thiện, ổn định đời sống nhân dân, thì chính người dân là những người trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng tốt nhất. Do đó, tư tưởng "dân làm gốc"; dựa vào dân là để trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng vừa là kinh nghiệm quý báu, vừa là sự vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về lâm nghiệp là di sản tư tưởng quý báu của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta, mang giá trị bền vững và tính thời sự sâu sắc. Việc vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về lâm nghiệp trong giai đoạn hiện nay không chỉ là yêu cầu lý luận mà còn là đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn phát triển đất nước theo hướng xanh, bền vững. Hơn nữa, việc vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về lâm nghiệp còn góp phần hoàn thiện cơ sở lý luận về phát triển lâm nghiệp bền vững của Đảng; trực tiếp nâng cao hiệu quả quản lý và khai thác tài nguyên rừng; khẳng định giá trị thời đại và sức sống trường tồn của tư tưởng Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam. ■

^{1, 2, 3, 16} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, tập 10, tr.212, 213, 319, 453

⁴ *Bác Hồ với quê hương Nghệ Tĩnh*, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Nghệ Tĩnh, 1977, tr.70-76.

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 11, tr.522.

⁶ *Báo Nhân dân*, số 1880, ngày 9-5-1959.

⁷ *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr.230-231.

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 12, tr.522.

⁹ *Báo Nhân dân*, số 2531, ngày 23-2-1961.

^{10, 12, 13} Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 14, tr.445, 108, 446

¹¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 13, tr.472.

¹⁴ *Báo Nhân dân*, số 2563, ngày 27-3-1961.

¹⁵ *Báo Nhân dân*, số 3453, ngày 11-9-1963.